

BỘ 150 CÂU HỎI – ĐÁP VỀ NGÀNH GỖ NHỰA

CỬA GỖ NHỰA COMPOSITE

1. Phân loại cửa gỗ nhựa composite ?

Hiện tại, trên thị trường cửa Composite được chia thành 2 dòng:

- Cửa Composite làm từ phôi sản xuất tại Việt Nam
- Cửa Composite làm từ phôi nhập khẩu Đài Loan

2. Cấu tạo cửa gỗ nhựa composite

- Cánh cửa WPC panel nguyên khối độ dày 40mm , chống nước, chống mối mọt, chống cong vênh
- Phôi cửa, độ dày thành vách 7mm, lỗ rỗng giúp cách âm cách nhiệt.
- Khung bao (100x55mm), nẹp viền khung bao (40x60mm)
- Bề mặt phủ phim PVC vân gỗ (màu PVC theo catalo tùy chọn)
- Bản lề inox 304 chuyên dụng
- Gioăng cao su giảm chấn.

3. Giá một bộ cửa gỗ nhựa composite là bao nhiêu?

Hiện nay CRCDOOR sản xuất và phân phối đa dạng các loại mẫu mã cửa composite đảm bảo chất lượng nhất trên thị trường toàn quốc. Giá tại CRC đảm bảo cạnh tranh, **dao động từ 3.9 triệu đến 6 triệu đồng.**

4. Cửa gỗ nhựa composite sử dụng những phụ kiện gì?

Phụ kiện không thể thiếu đối với Cửa gỗ nhựa composite gồm khóa và bản lề, ngoài ra khách hàng có thể lựa chọn sử dụng thêm các phụ kiện khác dành cho cửa gỗ như mắt thần hay tay thủy lực tùy theo nhu cầu sử dụng. Cửa gỗ nhựa composite có thể sử dụng với hầu hết các mẫu, thương hiệu khóa có mặt trên thị trường nên *rất dễ kiếm.*

6. Khả năng chống xước, chống va đập của cửa gỗ nhựa?

Cửa gỗ nhựa composite được sản xuất với công nghệ đùn tấm Panel nguyên khối và được dán phủ phim bề mặt. Sản phẩm khi sản xuất đạt chất lượng có khả năng chịu lực tốt, chịu va đập ở mức cao, do vậy khách hàng có yên tâm sử dụng ngay cả khi gia đình có trẻ nhỏ hiếu động. Tuy nhiên khả năng chống xước của cửa ở mức bình thường, phần phim dán phủ bề mặt có thể bị xước, rách khi va đập với vật nhọn, góc cạnh. Cửa được hoàn

thiện ở mức độ cao một vết xước nhỏ có thể gây khó chịu, vì vậy trong quá trình sử dụng, người tiêu dùng nên bảo quản và sử dụng hợp lý để sản phẩm đẹp và bền

7. Cửa gỗ composite có nhẹ không?

Cửa gỗ nhựa composite cánh Panel nguyên khối có trọng lượng từ 40 đến 50 kg/ bộ cửa kích thước tiêu chuẩn bao gồm cả khung và nẹp. Cánh cửa có trọng lượng từ 22 đến 30 kg/ 1 cánh tiêu chuẩn. Cánh cửa dày, đầm chắc, phối liệu tốt là một bộ cửa có chất lượng tuyệt vời. Các nhà sản xuất khác nhau sẽ sản xuất sản phẩm có độ dày và cân nặng khác nhau.

8. Thời gian bảo hành của sản phẩm như thế nào?

CRC bảo hành sản phẩm cửa 60 tháng, 12 tháng đối với phụ kiện đi kèm cửa”...

9. Bản lề bị bong, xệ cánh?

Bản lề bị bong, xệ cửa là khái niệm rất quen thuộc trong quá trình sử dụng các loại cửa (không loại trừ loại cửa nào) do nhiều nguyên nhân khác nhau. Cửa gỗ nhựa composite dạng tấm Panel cũng có tỷ lệ bản lề bong, hoặc xệ cánh ở mức cao khoảng 5% (con số này có thể không chính xác và chỉ là ước đoán). Trường hợp bong bản lề, xệ cánh hay xảy ra vì một số lý do sau

- Phối cánh sử dụng nguyên liệu chất lượng kém, xốp, bở, giòn hoặc nhiều bột đá, khi bắt vít độ mút của vít kém, tháo ra bắt lại một hai lần là hỏng (khi lắp người thợ hay bôi keo bổ sung, hoặc khoan sang vị trí khác để khắc phục tình thế)
- Cấu trúc cánh, và khuôn không được gia cố chỗ bắt bản lề.
- Do sơ xuất, hoặc lắp đặt sai cách.
- Bản lề chất lượng kém, hoặc bỏ bắt khuôn cửa chất lượng kém...

10. Khả năng cách âm, cách nhiệt như thế nào?

Khả năng cách âm, cách nhiệt của cửa gỗ nhựa composite ở mức tốt do cấu trúc cửa là tấm panel có khoang rỗng, phần khung cửa có gioăng giúp đóng mở êm ái và tăng khả năng cách âm và cách nhiệt (nếu khách hàng sử dụng thêm thanh chặn khe cửa phía dưới sàn thì việc cách âm và cách nhiệt sẽ cải thiện đáng kể).

11. Độ bền của sản phẩm cửa gỗ nhựa composite là bao lâu?

Khi Quý khách mua hàng đảm bảo chất lượng, sử dụng và bảo quản đúng cách, sản phẩm cửa gỗ nhựa composite có độ bền sử dụng lên đến 20 năm và có thể lâu hơn.

12. Cửa ABS có giá thành rẻ, tại sao?

Cửa ABS hay còn gọi là cửa gỗ ghép thanh có giá thành chỉ bằng 2/3 cửa gỗ composite nguyên tấm tiêu chuẩn vì các lý do sau:

- Nhà sản xuất chú trọng đến phân khúc cửa giá rẻ nên đã tìm cách tối giản về sản phẩm cũng như về vật liệu để có được sản phẩm cho phân khúc giá rẻ.
- Trọng lượng của cửa ABS hay còn gọi là cửa gỗ ghép thanh chỉ bằng 2/3 trọng lượng cửa gỗ nhựa composite loại tốt. Do vậy chi phí nguyên vật liệu đầu vào cũng sẽ thấp hơn, có giá rẻ hơn (1 bộ cửa gỗ ghép thanh có trọng lượng từ 20 đến 25 kg, trọng lượng riêng cánh từ 10 đến 12 kg).
- Vật liệu sản xuất cửa ABS hay còn gọi là cửa gỗ ghép thanh có giá đầu vào rẻ. Vật liệu chính gồm 2 mặt tấm ABS dày 2mm, các thanh gỗ keo ghép lại thành gỗ ghép thanh, giấy xốp tổ ong hay còn gọi là honeycomb hoặc xốp EPS và nẹp dán cạnh.
- Cửa ABS hay cửa gỗ ghép thanh có độ dày cánh rất mỏng thường khoảng 36 mm (cũng có một vài sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc có độ dày đến 40 mm)

13. Khả năng chịu nước, chịu môi mọt, ẩm mốc của cửa gỗ nhựa composite?

Cửa gỗ nhựa composite cánh panel nguyên khối có khả năng chịu nước do cấu trúc hoàn toàn bằng gỗ nhựa. Khả năng chịu môi mọt và ẩm mốc rất tốt nên cửa gỗ nhựa composite có thể lắp cho cửa công trình phụ, nhà tắm.

14. Ứng dụng của cửa gỗ nhựa composite là gì?

- Sản phẩm Cửa gỗ nhựa composite được lắp đặt làm cửa thông phòng, cửa công trình phụ, cửa văn phòng.
- Cửa gỗ nhựa composite được sử dụng cho đa dạng các công trình, từ nhà riêng đến biệt thự, chung cư, khách sạn, resort, khu nghỉ dưỡng... Đặc biệt Cửa gỗ nhựa composite rất thích hợp với các vùng biển, vùng sông nước, lắp trên tàu du lịch.. vì đặc tính chịu ẩm, ít bị oxy hóa...

15. Sản phẩm cửa gỗ nhựa composite có chống cháy không?

Khả năng chống cháy của sản phẩm là không gây cháy lan, sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu chính là nhựa Polyvinyl clorua kết hợp với bột gỗ và phụ gia, sản phẩm khó cháy, cách điện và tự tắt khi không có nguồn ngọn lửa duy trì.

16. Có thể sử dụng các hoá chất lau chùi cho cửa gỗ nhựa composite không?

Có, các loại hóa chất tẩy rửa nhẹ đều có thể sử dụng để tẩy rửa hay lau chùi bề mặt cửa gỗ nhựa composite. Bạn chỉ cần nhớ dùng nước sạch rửa lại hoặc khăn ẩm lau khô bề mặt cánh cửa cho bước cuối cùng để đảm bảo bộ cửa luôn bền chắc.

17. Những mẫu cửa composite?

- Mẫu cửa trơn phẳng
- Mẫu cửa chỉ nhôm
- Mẫu cửa phào nổi
- Mẫu cửa có ô kính
- Mẫu cửa 2 cánh
- Mẫu cửa vòm
- Mẫu cửa lùa
- Mẫu cửa OFIX
- Mẫu cửa mẹ bông con

18. Cửa gỗ nhựa composite có nhược điểm gì ?

Nhược điểm duy nhất của nhựa composite là không chịu được nhiệt độ cao, nhiệt độ ngoài trời tăng quá cao. -> Tránh sử dụng nơi có ánh nắng rọi trực tiếp

19. Cửa gỗ nhựa composite có ưu điểm gì ?

Dưới đây là một số đặc điểm nổi bật tạo nên sức hút của dòng cửa Composite gỗ nhựa:

- Dễ dàng tạo hình
- Khả năng chịu nước tốt
- Chống cong vênh, mối mọt
- Chống cháy lan
- Thân thiện với môi trường

20. Cửa gỗ nhựa composite có thể tùy chỉnh kích thước không?

Đây là sản phẩm may đo theo yêu cầu, Cửa gỗ nhựa composite thường có thể được sản xuất với kích thước tùy chỉnh để phù hợp với không gian cụ thể của ngôi nhà hoặc công trình. Khách hàng có thể cung cấp kích thước chính xác cho nhà sản xuất, và họ sẽ sản xuất cửa theo yêu cầu đó.

21. Thời gian sản xuất cửa trong bao nhiêu lâu?

Thời đặt sẽ rơi vào khoản thời gian từ 7-15 ngày tùy vào số lượng cửa, kiểu cửa.

22. Cửa composite có trang trí theo mẫu yêu cầu không ?

Có, cửa nhựa composite thường có thể trang trí theo mẫu yêu cầu của khách hàng. Công nghệ sản xuất hiện đại cho phép áp dụng các hoa văn, họa tiết và màu sắc theo yêu cầu cụ thể của khách hàng lên bề mặt của cửa composite.

23. Kích thước độ dày khung bao bao nhiêu? (trường hợp khách muốn yêu cầu lỗ ban)

Kích thước Khung bao 100x55mm, dày 55mm (đv khung tường nhỏ). Quý khách có thể lấy kích thước lỗ ban mong muốn + độ dày khung bao 2 bên (110mm)-> kích thước ô chò.

24. Nếu dày tường lớn 200, có lắp được cửa gỗ nhựa composite không?

Được, Cửa composite có nhiều loại hệ khung bao phù hợp cho từng loại tường dày

- Khung bao cửa thường có các loại dành cho các loại tường khác nhau là 100mm, 125mm, 180mm, 200mm
- Nẹp cửa có kích thước là nẹp chân ngắn: 36 x 60 mm và nẹp chân dài: 45 x 60 mm

25. Cửa sản xuất theo yêu cầu lỗ ban được không ?

Có thể sản xuất cửa theo yêu cầu lỗ ban, nhà máy sẽ cộng thêm kích thước khung bao để ra kích thước lỗ ban khách yêu cầu.

26. Ô chò cao 2700mm có lắp cửa composite được không ?

Ô chò có chiều cao 2700mm có thể lắp cửa được, có 2 phương án để khách lựa chọn:

- Cửa có ôfix: gồm cửa vuông + ôfix nhỏ phần trên
- Cửa vuông phẳng, nhưng trường hợp này cần phải cân nhắc về độ cứng cáp của cửa.

27. Cửa composite có sản xuất phối 2 màu được không?

Cửa composite thường có thể được sản xuất với phối 2 màu

Việc phối hai màu cho cửa composite có thể thực hiện thông qua việc sử dụng các tấm vật liệu khác màu sắc hoặc áp dụng các kỹ thuật sơn phủ đa màu.

28. Cửa composite có sơn theo yêu cầu không?

Cửa composite thường có thể được sơn theo yêu cầu của khách hàng, tuy nhiên, điều này phụ thuộc vào nhà sản xuất cụ thể và các dịch vụ mà họ cung cấp. Một số nhà sản xuất có

thể cung cấp dịch vụ sơn tùy chỉnh để đáp ứng nhu cầu cụ thể của khách hàng, trong khi những nhà sản xuất khác có thể chỉ cung cấp một số lựa chọn màu sắc tiêu chuẩn.

29. Những yếu tố nào ảnh hưởng đến giá cả của cửa gỗ nhựa composite?

1. **Chất liệu và thành phần:** Loại nhựa, loại gỗ, và các thành phần khác trong cửa gỗ nhựa composite có thể ảnh hưởng đến giá cả. Sử dụng các chất liệu cao cấp hoặc có thành phần phức tạp có thể làm tăng giá thành so với các loại cửa có thành phần đơn giản.
2. **Kích thước và thiết kế:** Cửa gỗ nhựa composite được làm theo kích thước tùy chỉnh hoặc có các thiết kế phức tạp có thể tăng giá thành so với các sản phẩm tiêu chuẩn hoặc đơn giản.
3. **Đặc tính và tính năng:** Cửa gỗ nhựa composite có thể có các đặc tính đặc biệt như khả năng chống cháy, chống thấm nước, cách âm, hoặc khả năng chống trầy xước. Các tính năng này có thể làm tăng giá thành của sản phẩm.
4. **Màu sắc và hoa văn:** Sử dụng màu sắc đặc biệt hoặc các hoa văn tùy chỉnh có thể làm tăng giá cả so với các sản phẩm có màu sắc tiêu chuẩn hoặc đơn giản.
5. **Thương hiệu và uy tín của nhà sản xuất:** Các nhà sản xuất có uy tín cao hoặc thương hiệu nổi tiếng có thể áp dụng một mức giá cao hơn cho sản phẩm của họ.
6. **Quy trình sản xuất và công nghệ:** Sử dụng các công nghệ sản xuất tiên tiến hoặc quy trình sản xuất phức tạp có thể làm tăng chi phí sản xuất và do đó làm tăng giá cả của sản phẩm.

30. Tại sao người ta sử dụng cửa nhựa composite?

Người ta sử dụng cửa nhựa composite vì một số lý do chính sau đây:

1. **Độ bền cao:** Cửa nhựa composite có độ bền cao, chịu được tác động từ môi trường bên ngoài như thời tiết, ẩm ướt, muối biển và các yếu tố khác mà không bị biến dạng, cong vênh, hoặc phai màu.
2. **Đa dạng về thiết kế:** Composite có thể được sản xuất để có nhiều kiểu dáng và hoa văn khác nhau, từ truyền thống đến hiện đại, phù hợp với nhiều phong cách kiến trúc khác nhau.
3. **Cách âm và cách nhiệt tốt:** Composite thường có khả năng cách âm và cách nhiệt tốt, giúp giảm tiếng ồn từ bên ngoài và giữ cho không gian bên trong nhà ấm áp vào mùa đông và mát mẻ vào mùa hè.
4. **Dễ bảo dưỡng:** Cửa nhựa composite không đòi hỏi nhiều công việc bảo dưỡng và vệ sinh như các loại vật liệu khác. Chúng dễ lau chùi và có thể giữ được vẻ đẹp ban đầu trong thời gian dài.
5. **Giá cả hợp lý:** So với một số vật liệu khác như gỗ tự nhiên hay kim loại, cửa nhựa composite thường có giá thành tương đối hợp lý, đồng thời cũng tiết kiệm chi phí bảo dưỡng trong dài hạn.

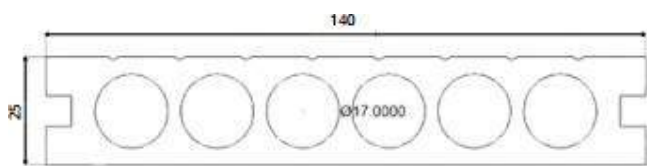
6. **An toàn và đa dạng màu sắc:** Composite thường không chứa các chất độc hại và an toàn cho sức khỏe con người. Hơn nữa, chúng có sẵn trong nhiều màu sắc và hoa văn khác nhau, cho phép người dùng lựa chọn theo sở thích và phong cách của mình.

SÀN NHỰA NGOÀI TRỜI CRC

1. CRC có những loại sàn ngoài trời nào? Thanh ván Sàn Ngoài trời WPC 6 lỗ tròn, 4 lỗ vuông, 15 lỗ vuông, thanh ván sàn đặc và vỉ gỗ nhựa 2D
2. Tại sao gọi là Sàn gỗ nhựa? Vì sàn WPC (Wood – Plastic Composite) có thành phần chính là 50% bột gỗ và 30% bột nhựa nguyên sinh và 20% Bột phụ gia, được in vân gỗ chân thực sắc nét, lớp finish không khác gì gỗ thật nên SP được gọi là Sàn gỗ nhựa.
3. Tại sao nên dùng Sàn WPC cho các công trình ngoài trời? Vì tính năng chống ẩm, chống mối mọt, ít cong vênh, biến dạng, chịu được mọi thời tiết khắc nghiệt nắng mưa ngoài trời nên Sàn WPC là một giải pháp tối ưu cho các công trình ngoài trời, vừa bền theo thời gian, vừa thẩm mỹ
4. Sàn ngoài trời Có những màu nào? 4 màu chính



5. Kích thước Sàn 6 lỗ tròn ntn?

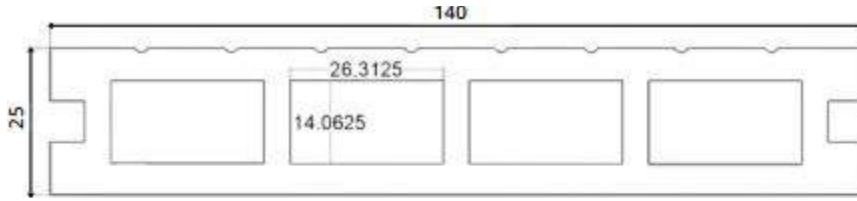


25 x 140 x 2400 mm

(0.336 m²/thanh)

(8.16 kg/thanh)

6. Kích thước Sàn 4 lỗ vuông ntn?

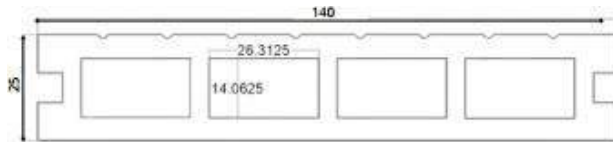


25 x 140 x 2400 mm

(0.336 m²/thanh)

(6.336 kg/thanh)

7. Kích thước Sàn đặc ntn?

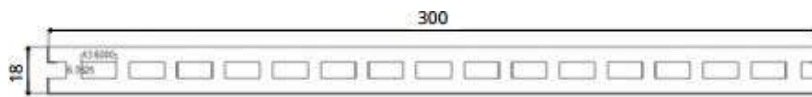


25 x 140 x 2400 mm

(0.336 m²/thanh)

(6.336 kg/thanh)

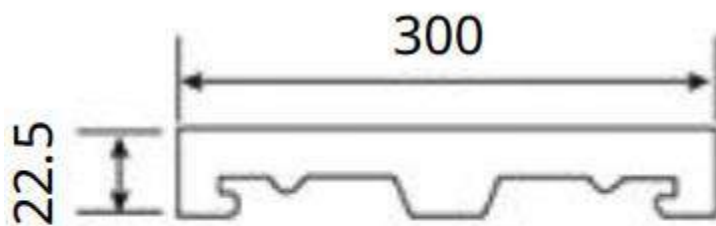
8. Kích thước Sàn 15 lỗ vuông ntn?



18 x 300 x 2400 mm

(0.72 m²/thanh)

9. Kích thước Sàn vỉ gỗ nhựa 2D ntn?



300 x 300 x 22.5 mm

(0.09 m²/vỉ)

10. Sàn ngoài trời có những Hoa văn nào?



Rãnh kẻ

Vân gỗ

Phẳng nhám

Sọc nhỏ

11. Thi công khó hay dễ? Thi công sàn ngoài trời phụ thuộc nhiều yếu tố về địa hình và vị trí thi công, nhưng nhìn chung vì sản phẩm có thiết kế thông minh nên thi công cũng dễ hơn các loại vật liệu khác.

12. Sàn ngoài trời sử dụng công nghệ sản xuất gì? đây chuyên sản xuất hiện đại của Nhật Bản tạo ra sự vượt trội về chất lượng so với các sản phẩm được sản xuất từ nhựa PE tái chế. Gỗ sinh thái composite thương hiệu CRC được thiết kế đa dạng phong phú với hơn 500 PROFILE đạt tiêu chuẩn thân thiện với môi trường, lý tưởng để sử dụng cho nhà ở, khu thương mại

11. Công nghệ sản xuất của nước nào? Nhật Bản

12. Đặc tính ưu việt của Sàn ngoài trời CRC so với các loại vật liệu khác?

Đặc tính sản phẩm

- Giống gỗ tự nhiên
- Không cong vênh
- Không mục nát & vỡ vụn
- Tuổi thọ lâu dài
- Chịu được thời tiết ngoài trời
- Chống tia tử ngoại (UV)

- Chịu nước
- Không mối mọt
- Không trơn trượt
- Chi phí bảo dưỡng thấp
- Thân thiện với môi trường
- Cưa, cắt, đinh dễ dàng

13. Ưu điểm? Chống nước, mối mọt, trầy xước, an toàn sức khỏe người sử dụng, lắp đặt nhanh & dễ dàng, có thể tái sử dụng và phí bảo trì thấp

14. Nhược điểm? Giá cao hơn sàn gỗ công nghiệp, còn lại không có nhược điểm về tính năng

15. Tại sao nên dùng sàn gỗ nhựa? Vì các điểm ưu việt ở câu 12

16. Loại sàn nào đang dc ưa chuộng dùng ngoài trời nhất? Sàn WPC

17. Tại sao? vì các ưu điểm ở câu 13

18. Sàn gỗ nhựa ngoài trời WPC phù hợp vs đối tượng KH nào? Tất cả các Khách hàng, yêu thích sàn gỗ và bền đẹp cho các khu vực ngoài trời có thời tiết khắc nghiệt

19. Có những kiểu thi công gì? Lắp ngang thường

20. Thi công trong bao lâu? Tùy diện tích, thường thi công một ngày là xong

21. Thanh vi sàn gỗ nhựa 2D ứng dụng cho khu vực nào? Thường được dùng cho khu vực ban công, ít đi lại và chịu lực yếu
22. Sàn Hồ bơi thì nên sử dụng loại sàn nào? Sàn 6 lỗ tròn, sàn 4 lỗ vuông và bền nhất là sử dụng sàn đặc
23. Tái sử dụng dc k? Có. Khả năng tái sử dụng cao
24. Màu nào được ưa chuộng nhất? Màu Coffee
25. Các phụ kiện đi kèm của sàn ngoài trời? Nẹp góc, thanh đà, ke vít,...
26. Thi công được trên nền gì? Nền phẳng và chắc chắn để đi hệ khung thanh đà trước khi lắp thanh sàn
27. Có độ hao hụt gì khi thi công không? Có
28. Độ hao hụt thường là bao nhiêu? 10-25%
29. Có những loại thanh đà nào? Thanh đà rộng và thanh đà đặc
30. Giá sàn và giá hoàn thiện khác nhau ntn? Giá hoàn thiện bao gồm công thợ thi công và tất cả phụ kiện đi kèm, bao luôn hao hụt còn Giá sàn chỉ là giá vật tư.

SÀN NHỰA NỘI THẤT CRC

1. CRC có những loại sàn nào? Sàn gỗ nhựa SPC Efloor 5mm & 7mm (SP chính), Sàn gỗ và sàn dán (SP phụ)
2. Tại sao gọi là sàn nhựa giả gỗ? Vì sàn SPC (Stone – Plastic Composite) có thành phần chính là bột đá và bột nhựa nguyên sinh, được in vân gỗ chân thực sắc nét, lớp finish không khác gì gỗ thật nên SP được gọi là Sàn nhựa giả gỗ.
3. Sàn SPC là gì? sàn SPC viết tắt của Stone – Plastic Composite có thành phần chính là bột đá và bột nhựa nguyên sinh & phụ gia liên kết.
4. Có những màu nào? CRC stock 9 màu chính



5. Kích thước sàn ntn? 5.3*180*1220mm (có đệm), 7*230*1220mm (có đệm)
6. Có những độ dày nào? 5,3 mm và 7mm
7. Sàn có mấy lớp? 5 lớp



8. Lớp đệm ở dưới sàn là lớp gì? Lớp lót IXPE cao cấp hơn cao su non, giảm chấn, êm chân
9. Thi công khó hay dễ? Thi công dễ dàng và nhanh chóng với công nghệ hèm khóa thông minh

10. Sàn sử dụng công nghệ sản xuất gì? Công nghệ cao cấp Châu Âu
11. Sàn có chứng nhận chất lượng nào? Chứng nhận FloorScore, CE và SGS
12. Sàn gỗ nhựa khác gì so vs các loại sàn khác?

	Sàn SPC	Sàn Gỗ Tự Nhiên	Sàn Gỗ Công Nghiệp	Sàn Nhựa Dán Keo
Cấu tạo	Bột đá + PVC Đầy 4-7mm	Gỗ tự nhiên Đầy 12-20mm	Ván gỗ MDF/HDF Đầy 8-15mm	Nhựa Đầy < 4mm
Chống nước	100%	Không/Tương đối	Không/Tương đối	Tương đối
Chống mối mọt	100%	Không/Tương đối	Không/Tương đối	100%
Chống trầy xước	Cao	Tương đối	Cao	Thấp
An toàn sử dụng	Cao	Cao	Thấp Có chứa Formaldehyde	Thấp Có chứa Formaldehyde
Ứng dụng	Tất cả loại phòng	Chỉ dùng nơi khô ráo		Chỉ dùng nơi khô ráo
Lắp đặt	Đễ dàng, có thể tự lắp đặt	Cần thợ có tay nghề và dụng cụ chuyên biệt		Có thể tự lắp đặt
Chăm sóc bảo quản	Đễ dàng	Cần thận với nước		Cần thận với nước
Khả năng tái sử dụng	Cao	Tương đối	Thấp	Không
Chi phí vật tư	\$\$\$	\$\$\$\$\$	\$\$\$	\$

13. Ưu điểm? Chống nước, mối mọt, trầy xước, an toàn sức khỏe người sử dụng, lắp đặt nhanh & dễ dàng, có thể tái sử dụng và phí bảo trì thấp
14. Nhược điểm? Giá cao hơn sàn nhựa dán keo còn không có nhược điểm về tính năng
15. Tại sao nên dùng sàn gỗ nhựa? Vì các ưu điểm ở câu 13
16. Loại sàn nào đang dc ưa chuộng? Sàn SPC
17. Tại sao? vì các ưu điểm ở câu 13
18. Sàn nhựa phù hợp vs đối tượng KH nào? Tất cả các Khách hàng, yêu thích sàn gỗ và bền đẹp nhưng chi phí tiết kiệm hơn sàn gỗ
19. Có những kiểu thi công gì? Lắp ngang thường và lắp xương cá
20. Thi công trong bao lâu? Tùy diện tích, thường thi công nửa ngày là xong
21. Giá thành?

Kích Thước	5.3*180*1220mm (có đệm)	7*230*1220mm (có đệm)
Số Lượng	10 thanh/thùng ~ 2.196m ²	8 thanh/thùng ~ 2.2448m ²
M2 sàn	355.000đ	455.000đ
M2 thi công hoàn thiện	399.000đ	499.000đ

*Giá hoàn thiện gồm nhân công và phụ kiện len A, nẹp F kết thúc sàn. Nếu dùng phào chân tường SPC thêm 35k/m². Nghiệm thu theo m² thực tế.

22. Giá so với các loại sàn khác? Sàn SPC thấp hơn sàn gỗ tự nhiên/sàn công nghiệp và cao hơn sàn dán

23. Tái sử dụng dc k? Có. Khả năng tái sử dụng cao

24. Màu nào được ưa chuộng nhất? Màu sắc sàn được lựa chọn phù hợp với sở thích và hài hòa với concept của từng công trình
25. Cách phối màu sàn phù hợp với từng không gian như nào? Thường các đơn vị thiết kế sẽ tư vấn màu sắc sàn và vân gỗ phù hợp với từng công trình
26. Thi công được trên nền gì? Nền xi măng trát phẳng và nền gạch men
27. Có độ hao hụt gì khi thi công không? Có
28. Sự khác nhau của độ hao hụt khi lắp xương cá & thường? Lát thường hao hụt 5%, lát xương cá hao hụt 20-25% tùy kỹ thuật thi công
29. Có phụ kiện gì đi kèm? Có len nẹp chân tường hoặc phào chân tường,...
30. Giá sàn và giá hoàn thiện khác nhau ntn? Giá hoàn thiện bao gồm công thợ thi công và tất cả phụ kiện đi kèm, bao luôn hao hụt còn Giá sàn chỉ là giá vật tư.

TẤM NHỰA ỐP TƯỜNG

- 1. Tấm nhựa ốp tường được làm từ nguyên liệu gì?**
 - CRC: Tấm nhựa ốp tường là vật liệu được sản xuất từ nhựa tổng hợp (thường là nhựa PVC hoặc nhựa Composite) kết hợp với nhiều thành phần phụ gia như bột gỗ, bột đá,... Tấm nhựa an toàn cho sức khỏe người dùng, còn có trọng lượng nhẹ, khả năng chống ẩm, chống nước, chống mối mọt tốt.
- 2. Tấm nhựa ốp tường có đặc điểm gì nổi bật so với các vật liệu trang trí tường khác?**
 - Với nhiều đặc điểm nổi bật như mẫu mã kiểu dáng đa dạng, trọng lượng nhẹ dễ dàng thi công, độ chân thật lên đến hơn 95% so với đá và gỗ tự nhiên, và đặc biệt là giá thành thì rẻ hơn rất nhiều so với các vật liệu tự nhiên khác nên ngày càng được mọi người tin dùng và đánh giá cao.
- 3. Có bao nhiêu loại tấm nhựa ốp tường phổ biến trên thị trường?**
 - CRC: Có nhiều loại tấm nhựa ốp tường phổ biến như tấm ốp lam sóng, tấm ốp nano, tấm ốp vân gỗ, và tấm ốp trang trí.
- 4. Có nên chọn tấm ốp tường PVC giá rẻ?**
 - CRC: Nếu giá tấm ốp tường PVC quá rẻ so với mức giá trung bình, có thể sản phẩm đó không đảm bảo chất lượng, không bền đẹp hoặc không an toàn cho sức khỏe của người sử dụng. Do đó, khi lựa chọn tấm ốp tường PVC, bạn nên chú ý đến chất lượng sản phẩm và độ uy tín của thương hiệu, thay vì chỉ xem xét giá thành sản phẩm.
- 5. Tấm ốp tường PVC có độ dày bao nhiêu?**
 - CRC: Độ dày của tấm ốp tường PVC thường dao động từ 1mm đến 10mm tùy thuộc vào mục đích sử dụng của sản phẩm. Tấm ốp tường PVC dày

hơn có độ cứng cao hơn, thích hợp cho những khu vực có độ va đập cao hơn, trong khi tấm ốp tường PVC mỏng hơn thường được sử dụng cho các khu vực có độ va đập thấp hơn.

6. Tấm nhựa ốp tường có thể sơn được không?

- CRC: Tấm ốp tường PVC có thể sơn được để thêm vào màu sắc và phong cách trang trí của không gian. Tuy nhiên, trước khi sơn, bạn cần phải làm sạch, phẳng bề mặt tấm ốp tường PVC để đảm bảo sự bám dính của sơn và lựa chọn sơn phù hợp với vật liệu PVC.

7. Tấm ốp lam sóng là gì?

- CRC: Tấm ốp lam sóng là loại tấm nhựa ốp tường có hình dạng gợn sóng, tạo cảm giác thị giác sinh động cho không gian.

8. Tấm ốp nano có ưu điểm gì so với các loại tấm nhựa ốp tường khác?

- CRC: Tấm ốp nano có bề mặt mịn, phẳng và bóng, giúp tạo ra hiệu ứng sáng và lấp lánh, làm tăng tính thẩm mỹ cho không gian.

9. Tấm nhựa ốp tường bền không?

- CRC: Nguyên liệu chính của tấm nhựa ốp tường là nhựa PVC, vì thế độ bền của vật liệu rất tốt. Nếu được sử dụng và bảo trì đúng cách sản phẩm có thể được dùng tới đa đến 20 năm. Vật liệu sẽ không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố bên ngoài môi trường như: không khí ẩm nấm mốc, mối mọt và thay đổi nhiệt độ.

10. Tấm ốp nano cách âm tốt không?

- CRC: Tấm ốp tường nano có khả năng cách âm tốt, được làm từ nhựa PVC, có cấu tạo nhiều lớp. Khả năng cách âm của tấm ốp tường nano phụ thuộc vào nhiều yếu tố như độ dày của tấm ốp, số lượng ô rỗng, kích

thước của ô rỗng,... Thông thường, tấm ốp tường nano có thể cách âm từ 30 dB đến 50 dB.

11. Tấm nhựa ốp tường có thể tái sử dụng được không?

- CRC: Dòng sản phẩm có thể tái chế, tái sử dụng. Một trong những lợi thế của tấm nhựa ốp tường chính là khả năng tái chế, tái sử dụng.

12. Tấm nhựa ốp tường có phù hợp cho các không gian ẩm ướt như nhà tắm không?

- CRC: Nhiều loại tấm nhựa ốp tường có khả năng chống ẩm và chịu nước tốt, phù hợp để sử dụng trong các không gian ẩm ướt như nhà tắm.

13. Tấm nhựa ốp tường có giá thành như thế nào so với các vật liệu trang trí tường khác?

- CRC: Giá thành của tấm nhựa ốp tường thường phụ thuộc vào chất liệu và mẫu mã, nhưng thường là lựa chọn kinh tế và tiết kiệm so với các vật liệu trang trí tường khác như gạch hoặc đá.

14. Có cần phải chuẩn bị bề mặt tường trước khi lắp đặt tấm nhựa ốp tường không?

- CRC: Việc chuẩn bị bề mặt tường trước khi lắp đặt tấm nhựa ốp là quan trọng để đảm bảo sự bám dính và độ bền của sản phẩm.

15. Tấm nhựa ốp tường có khả năng chống cháy không?

- CRC: Hầu hết các vật liệu ốp tường nhựa giả gỗ đều có chức năng chống cháy lan rất hiệu quả. Nếu có hỏa hoạn xảy ra chúng cũng không bùng lên cháy mạnh như các vật liệu nội thất khác. Đây là lý do chính khiến Tấm ốp tường PVC có khả năng chống cháy rất tốt.

16. Có cần phải thường xuyên bảo dưỡng tấm nhựa ốp tường không?

- CRC: Không cần thiết, tấm nhựa ốp tường thường không đòi hỏi bảo dưỡng đặc biệt, nhưng nên vệ sinh định kỳ để giữ cho bề mặt luôn sạch và bóng.

17. Tấm nhựa ốp tường có thể được sử dụng để tạo các mẫu trang trí khác nhau không?

- CRC: Tấm nhựa ốp tường có thể được cắt, khoan và sơn để tạo ra các mẫu trang trí đa dạng, tùy thuộc vào sự sáng tạo và nhu cầu của người sử dụng.

18. Tấm nhựa ốp tường có tác động đến sức khỏe của người sử dụng không?

- CRC: Đa số các loại tấm nhựa ốp tường được sản xuất từ vật liệu an toàn và không gây hại cho sức khỏe, nhưng nên chọn sản phẩm có chứng chỉ và giấy tờ chứng minh an toàn từ cơ quan chức năng.

19. Tấm nhựa ốp tường có khả năng chịu nước tốt không?

- CRC: Đa số các loại tấm nhựa ốp tường có khả năng chịu nước tốt, phù hợp để sử dụng trong các khu vực ẩm ướt như nhà tắm và nhà bếp.

20. Có những yếu tố nào ảnh hưởng đến việc lựa chọn loại tấm nhựa ốp tường phù hợp?

- CRC: Một số yếu tố quan trọng khi lựa chọn tấm nhựa ốp tường bao gồm môi trường sử dụng, phong cách trang trí, kinh phí và yêu cầu kỹ thuật cụ thể.

21. Tấm nhựa ốp tường có thể được tái sử dụng sau khi tháo gỡ không?

- CRC: Tùy thuộc vào điều kiện lắp đặt và loại keo sử dụng, tấm nhựa ốp tường có thể được tháo gỡ một cách dễ dàng và tái sử dụng trong các dự án khác.

22. Tấm nhựa ốp tường dùng trong các hạng mục nào thì đẹp?

- CRC: Vách lamri, vách TV, vách sofa, vách đầu giường,... tùy vào nhu cầu của khách hàng, lắp chỗ nào trong nhà cũng đều đẹp cả.

23. Tấm nhựa ốp tường có thể đi kèm với hệ thống đèn LED không?

- CRC: Có thể, nhiều loại tấm nhựa ốp tường được thiết kế để đi kèm với hệ thống đèn led, tạo điểm nhấn ánh sáng cho không gian.

24. Tấm nhựa ốp tường có thể ốp trên bề mặt tường không bằng phẳng không?

- CRC: Tấm nhựa ốp tường thường được thiết kế để sử dụng trên bề mặt phẳng để đảm bảo việc lắp đặt và kết nối mịn màng. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, chúng cũng có thể được sử dụng trên bề mặt không phẳng nhưng cần phải có sự chú ý đặc biệt trong quá trình lắp đặt. Nếu bề mặt không phẳng quá lớn hoặc có các độ lệch lớn, việc sử dụng tấm nhựa ốp tường có thể gặp khó khăn trong việc lắp đặt và làm cho kết quả cuối cùng không đạt được tính thẩm mỹ mong muốn. Tuy nhiên, trong một số trường hợp như bề mặt có độ lệch nhỏ, việc sử dụng các công nghệ điều chỉnh hoặc sử dụng các phụ kiện lắp đặt phù hợp có thể giúp cải thiện quá trình lắp đặt và kết quả cuối cùng.

25. Có cần phải sử dụng keo đặc biệt để lắp đặt tấm nhựa ốp tường không?

- CRC: Lưu ý khi sử dụng một số loại ốp tường bằng tấm nhựa đặc biệt bắt buộc phải dùng loại keo chuyên dụng, nếu không sau một thời gian có thể khiến tấm ốp bị cong vênh.

26. Có thể làm sạch tấm nhựa ốp tường này như thế nào?

- CRC: Đối với vết dầu mỡ: Bạn có thể dùng bột mì hoặc bột gạo rắc lên vết dầu đó. Sau đó chờ vài phút và lấy khăn lau đi. Như vậy, tấm ốp tường PVC lại sạch đẹp. Đối với vết cao su: Trước tiên bạn cần cạo bớt cao su đi, sau đó lấy khăn nhúng giấm để trên bề mặt vết bẩn và để trong 30 phút và lau sạch bằng nước.

27. Liệu tấm nhựa ốp tường có thể được sử dụng cho việc làm tường chia không gian trong căn hộ không?

- CRC: Với không gian không có quá nhiều tạp âm, bạn chỉ cần lựa chọn những sản phẩm có độ dày từ 3 đến 5mm là phù hợp. Tuy nhiên, nếu nhà bạn được xây dựng cạnh những công trình lớn, gần các tuyến giao thông hoặc có trẻ nhỏ thì để làm tăng hiệu ứng cách âm, chống ồn, hãy lựa chọn những tấm nhựa có độ dày từ 8 đến 15mm.

28. Tấm ốp lam sóng có khả năng chịu được va đập không?

- CRC: Tấm ốp lam sóng thường được làm từ nhựa PVC, một loại vật liệu có độ bền và đàn hồi cao, nên chúng có khả năng chịu được một số va đập nhất định. Tuy nhiên, độ chịu va đập của tấm ốp lam sóng còn phụ thuộc vào độ dày của tấm và chất lượng của vật liệu sản xuất.

29. Có thể đặt hàng tấm ốp lam sóng theo kích thước tùy chỉnh không?

- CRC: Nhiều nhà sản xuất và nhà cung cấp tấm ốp lam sóng thường cung cấp dịch vụ đặt hàng theo kích thước tùy chỉnh để đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Bằng cách này, bạn có thể đặt sản phẩm với kích thước cụ thể phù hợp với yêu cầu của dự án của mình. Khi đặt hàng tấm ốp lam sóng theo kích thước tùy chỉnh,

bạn cần cung cấp thông tin chi tiết về kích thước cần thiết, cũng như các yêu cầu khác như độ dày, màu sắc, và các tính năng đặc biệt khác nếu có. Sau đó, nhà cung cấp sẽ sản xuất sản phẩm theo thông số bạn cung cấp.

30. Có thể tự mua vật tư và để dành tự lắp đặt tấm nhựa ốp tường không?

- **CRC:** Việc tự lắp đặt tấm nhựa ốp tường có thể thực hiện được nếu bạn có kỹ năng và kinh nghiệm cơ bản về làm việc thủ công và sử dụng dụng cụ cần thiết. Dưới đây là các bước cơ bản để tự lắp đặt tấm nhựa ốp tường:
 - **Chuẩn bị dụng cụ và vật liệu:** Bạn sẽ cần có các dụng cụ như kéo, dao cắt, búa, cưa, thước đo, v.v. Ngoài ra, hãy đảm bảo bạn có đủ tấm nhựa ốp tường, keo dán, và các vật liệu khác cần thiết.
 - **Chuẩn bị bề mặt tường:** Đảm bảo bề mặt tường sạch và phẳng trước khi lắp đặt tấm nhựa ốp. Nếu có sơn cũ hoặc vết bẩn, hãy làm sạch bằng cách gọt bỏ hoặc chà sơn cũ và lau sạch bằng dung dịch làm sạch.
 - **Thiết kế và cắt tấm nhựa ốp:** Sử dụng thước đo và bút chì để đo và đánh dấu vị trí cần cắt tấm nhựa ốp sao cho phù hợp với kích thước của tường. Sau đó, sử dụng máy cắt để cắt tấm nhựa ốp theo đường đánh dấu.
 - **Lắp đặt tấm nhựa ốp:** Sử dụng keo dán hoặc đinh vít để lắp đặt tấm nhựa ốp lên tường theo thứ tự và vị trí mong muốn. Đảm bảo rằng các tấm được lắp đặt chắc chắn và đều đặn.
 - **Hoàn thiện và kiểm tra:** Sau khi lắp đặt xong, kiểm tra lại các tấm nhựa ốp để đảm bảo chúng được lắp đặt đúng cách và không có lỗi kỹ thuật. Sửa chữa hoặc điều chỉnh nếu cần thiết.

Lưu ý rằng việc tự lắp đặt tấm nhựa ốp tường có thể đòi hỏi thời gian và công sức, và nếu không có kinh nghiệm, có thể gây ra sai sót. Nếu bạn không tự tin trong việc tự lắp đặt, nên thuê một người thợ lành nghề để hoàn thành công việc một cách chính xác và an toàn.

TRÂN NHỰA GIẢ GỖ

1. Ốp trần nhựa giả gỗ là gì?

- Ốp trần nhựa giả gỗ là loại vật liệu được sử dụng để ốp lên bề mặt trần của các không gian nội thất như phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp, nhà tắm, văn phòng, và các khu vực khác. Được làm từ nhựa nhân tạo, ốp trần nhựa giả gỗ được thiết kế để mang lại vẻ đẹp và cảm giác giống gỗ tự nhiên mà không có các hạn chế của gỗ thật như ảnh hưởng bởi ẩm ướt, mối mọt, và biến dạng do thay đổi nhiệt độ. Ốp trần nhựa giả gỗ thường có nhiều màu sắc và hoa văn khác nhau để phù hợp với phong cách thiết kế và sở thích của người sử dụng.
2. Những ưu điểm của ốp trần nhựa giả gỗ là gì?
 - Giá thành phải chăng: so với các vật liệu khác như gỗ tự nhiên, ốp trần nhựa giả gỗ thường có giá rẻ hơn giúp tiết kiệm chi phí hơn đến khách hàng.
 - Dễ lắp đặt: nhựa giả gỗ thường nhẹ và linh hoạt, dễ dàng cắt và lắp đặt, giúp tiết kiệm thời gian và công sức.
 - Dễ bảo dưỡng: không cần bảo dưỡng đặc biệt chỉ cần lau chùi định kì để giữ cho bề mặt luôn sạch sẽ.
 - Đa dạng về mẫu mã và màu sắc: nhiều mẫu mã và màu sắc đa dạng phù hợp với nhiều phong cách trang trí và không gian khác nhau mà không khác gì gỗ tự nhiên.
 - Chống ẩm mốc, mối mọt côn trùng gây hại.
 - Nhựa nguyên sinh và đầy đủ chứng chỉ tốt cho sức khỏe người tiêu dùng.
 - Có độ bền cao: có tuổi thọ cao và không bị biến dạng bởi thời tiết hoặc ẩm mốc.
 - Có tính thẩm mỹ cao: mang đến vẻ đẹp tự nhiên và sang trọng, tạo điểm nhấn cho không gian.
 3. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể lắp đặt ở đâu?
 - Trần phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp, nhà vệ sinh, văn phòng cửa hàng, nhà ở và cơ sở kinh doanh.
 4. Thời gian lắp đặt ốp trần nhựa giả gỗ là bao lâu?
 - Thời gian lắp đặt dao động từ 1-7 ngày tùy theo các yếu tố: khối lượng không gian, tính phức tạp của mẫu mã và cách lắp đặt, tay nghề đội thợ thi công và các công việc chuẩn bị trước khi lắp đặt.
 5. Có nên tự lắp đặt ốp trần nhựa giả gỗ hay thuê người chuyên nghiệp?
 - Quyết định nên tự lắp đặt ốp trần nhựa giả gỗ hay thuê người chuyên nghiệp phụ thuộc vào kỹ năng, kinh nghiệm, thời gian, và ngân sách của bạn. Đối với các công việc phức tạp hoặc nếu bạn không tự tin trong việc làm không chuyên môn, việc thuê người chuyên nghiệp có thể là lựa chọn tốt nhất.
 6. Ốp trần nhựa giả gỗ có cần bảo dưỡng đặc biệt không?

- Ốp trần nhựa giả gỗ không yêu cầu bảo dưỡng đặc biệt nhưng việc thực hiện một số biện pháp bảo dưỡng định kỳ có thể giữ cho nó luôn trong tình trạng tốt nhất và kéo dài tuổi thọ của sản phẩm. Dưới đây là một số biện pháp bảo dưỡng đơn giản mà bạn có thể thực hiện:

1. **Vệ sinh định kỳ:** Lau chùi ốp trần nhựa giả gỗ định kỳ với nước ấm và dung dịch nhẹ nhàng để loại bỏ bụi bẩn và bám dính. Tránh sử dụng các chất tẩy rửa mạnh có thể làm hỏng bề mặt nhựa.
2. **Tránh va đập:** Tránh va đập mạnh vào ốp trần để tránh gây hỏng hoặc biến dạng bề mặt.
3. **Kiểm tra và sửa chữa:** Kiểm tra định kỳ trạng thái của ốp trần nhựa giả gỗ để phát hiện và sửa chữa các vết trầy xước, móp hoặc bất kỳ hỏng hóc nào khác. Sử dụng keo hoặc vật liệu sửa chữa phù hợp để khắc phục các vấn đề này.
4. **Bảo vệ khỏi ánh nắng mặt trời:** Nếu có thể, hạn chế sự tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời để ngăn chặn phai màu và làm hỏng bề mặt của ốp trần.
5. **Đảm bảo thông thoáng:** Đảm bảo rằng không gian xung quanh ốp trần nhựa giả gỗ luôn thông thoáng để tránh tình trạng ẩm ướt và mốc phát triển.
6. **Sử dụng vật liệu bảo vệ:** Sử dụng các loại vật liệu bảo vệ như lớp phủ chống nước hoặc keo bảo vệ để bảo vệ bề mặt của ốp trần nhựa giả gỗ khỏi các tác động bên ngoài.
7. Chi phí cho việc lắp đặt ốp trần nhựa giả gỗ là bao nhiêu?
 - Chi phí lắp đặt ốp trần nhựa giả gỗ có thể thay đổi tùy thuộc vào nhiều yếu tố như diện tích cần ốp, loại vật liệu sử dụng, địa điểm, và đội thi công thực hiện công việc. Để biết chính xác giá cả, bạn cần phải cung cấp thông tin cần thiết và các yêu cầu cụ thể để nhận được ước tính chi phí chính xác.
8. Ốp trần nhựa giả gỗ có phải là vật liệu thân thiện với môi trường không?
 - Sản phẩm ốp trần nhựa giả gỗ CRC được làm từ nhựa nguyên sinh và có chứng nhận môi trường, giúp giảm lượng chất độc hại và ảnh hưởng đến môi trường.
9. Có màu sắc và kiểu dáng nào cho ốp trần nhựa giả gỗ?
 - Màu sắc đa dạng theo catalo phù hợp với nhiều không gian và kiến trúc khác nhau.
 - Kiểu dáng mẫu mã bắt mắt sang trọng cho khách hàng linh động lựa chọn theo sở thích như: trần phẳng nano, trần giạt cấp nano, trần phẳng lam sóng, trần giạt cấp lam sóng ...
10. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể chịu nước không?

- Chống nước là 1 trong những ưu điểm của vật liệu gỗ nhựa tại CRC. Tuy nhiên, để đảm bảo hiệu suất chống thấm nước tốt nhất, bạn nên chọn sản phẩm có chất lượng tốt và tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất về cách sử dụng và bảo quản. Đồng thời, cũng cần lưu ý rằng dù có khả năng chống nước, việc tiếp xúc liên tục với nước có thể gây ra hao mòn và làm giảm tuổi thọ của vật liệu.

11. Có thể làm sạch ốp trần nhựa giả gỗ như thế nào?

- **Chuẩn bị dung dịch làm sạch:** Pha một lượng nhỏ dung dịch làm sạch nhẹ bằng nước ấm và một ít dung dịch rửa nhẹ nhàng như xà phòng nhẹ hoặc dung dịch làm sạch đa năng.
- **Làm sạch bề mặt:** Dùng một bông rửa mềm hoặc bàn chải mềm để lau chùi bề mặt ốp trần nhựa giả gỗ. Tránh sử dụng bàn chải cứng hoặc vật dụng có thể làm trầy xước bề mặt.
- **Rửa sạch:** Sau khi lau sạch bề mặt, sử dụng một bông lau ẩm hoặc khăn mềm để lau sạch dung dịch làm sạch và bụi bẩn.
- **Làm khô:** Sử dụng một khăn sạch và khô để lau khô bề mặt ốp trần nhựa giả gỗ. Đảm bảo bề mặt hoàn toàn khô trước khi sử dụng.
- **Không sử dụng chất tẩy mạnh:** Tránh sử dụng các loại chất tẩy mạnh, axit hoặc dung môi mạnh có thể làm hỏng bề mặt nhựa giả gỗ.

(Nhớ luôn thực hiện thử nghiệm trên một vị trí nhỏ trước khi làm sạch toàn bộ bề mặt để đảm bảo rằng dung dịch làm sạch không gây tổn thương cho vật liệu).

12. Ốp trần nhựa giả gỗ có chống cháy không?

- Vật liệu nhựa giả gỗ có khả năng chống cháy lan.

13. Có nên sử dụng ốp trần nhựa giả gỗ trong nhà tắm hoặc nhà bếp không?

- Việc sử dụng ốp trần nhựa giả gỗ trong nhà tắm hoặc nhà bếp có thể là một lựa chọn hợp lý nếu bạn đang tìm kiếm một vật liệu có khả năng chống nước và dễ vệ sinh. Nhựa giả gỗ thường được làm từ vật liệu như PVC hoặc vinyl, có khả năng chống nước và chịu được môi trường ẩm ướt mà những khu vực như nhà tắm và nhà bếp thường gặp phải.

14. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể sơn lại được không?

- Ốp trần nhựa giả gỗ thường không được thiết kế để sơn lại sau khi đã được sản xuất và lắp đặt. Vật liệu nhựa giả gỗ thường được sản xuất với lớp hoàn thiện và màu sắc cố định từ nhà sản xuất, không như gỗ thật có thể được sơn lại nhiều lần. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, bạn có thể sơn lại ốp trần nhựa giả gỗ nếu cảm thấy cần thiết. Trước khi thực hiện việc này, bạn cần xác định rõ loại vật liệu nhựa và phủ hoàn thiện mà ốp trần được làm từ để ra phương án làm thích hợp nhất.

15. Ốp trần nhựa giả gỗ có cần phải trải qua kiểm định chất lượng không?

- Ôp trần nhựa giả gỗ không nhất thiết phải trải qua kiểm định chất lượng tùy thuộc vào quy định và yêu cầu cụ thể của quốc gia hoặc khu vực bạn đang ở. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, các sản phẩm xây dựng như ốp trần có thể phải tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định an toàn và chất lượng. Việc kiểm định chất lượng thường đảm bảo rằng sản phẩm đáp ứng các yêu cầu về an toàn, sức khỏe và môi trường. Nó có thể bao gồm kiểm tra về khả năng chịu lực, chống cháy, khả năng chống thấm nước, và các yêu cầu về thành phần vật liệu. Trong quá trình mua sắm ốp trần nhựa giả gỗ, bạn nên kiểm tra xem sản phẩm có tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định cụ thể nào, và cân nhắc lựa chọn các sản phẩm đã được kiểm định chất lượng để đảm bảo sự an toàn và hiệu quả của công trình xây dựng của bạn.

16. Sự khác biệt giữa ốp trần nhựa giả gỗ và ốp trần gỗ thật là gì?

- Ốp trần nhựa giả gỗ và ốp trần gỗ thật đều là các lựa chọn phổ biến cho việc trang trí nội thất, nhưng chúng có những đặc điểm và ưu/nhược điểm riêng. Dưới đây là sự khác biệt chính giữa chúng:

1. Nguyên liệu:	<ul style="list-style-type: none"> • Ốp trần nhựa giả gỗ: Được làm từ nhựa PVC hoặc vinyl, đôi khi có phần hỗn hợp với sợi thủy tinh. Thông thường, nó là vật liệu nhẹ, dễ lắp đặt và có khả năng chống nước. • Ốp trần gỗ thật: Làm từ gỗ tự nhiên, như gỗ thông, gỗ sồi, gỗ dầu, và nhiều loại gỗ khác. Gỗ thật mang lại vẻ đẹp tự nhiên, với các đặc tính riêng biệt của từng loại gỗ.
2. Thẩm mỹ:	<ul style="list-style-type: none"> • Ốp trần nhựa giả gỗ: Thường có độ bóng cao và có thể mô phỏng được nhiều loại vân gỗ khác nhau, từ gỗ óc chó đến gỗ sồi và gỗ thông. Tùy thuộc vào chất liệu và quy trình sản xuất, có thể có sự khác biệt về vẻ đẹp và độ tự nhiên. • Ốp trần gỗ thật: Mang lại vẻ đẹp tự nhiên và ấm áp của gỗ thật, với các đặc tính vân gỗ và màu sắc riêng biệt. Gỗ thật có thể được chạm khắc, mài mòn và hoàn thiện theo nhiều phong cách khác nhau.
3. Độ bền và chịu nước:	<ul style="list-style-type: none"> • Ốp trần nhựa giả gỗ: Thường có khả năng chống nước tốt hơn so với gỗ thật và ít bị biến dạng do độ ẩm.

- **Ốp trần gỗ thật:** Cần được bảo quản và bảo dưỡng thường xuyên để tránh bị ảnh hưởng bởi độ ẩm và môi trường nước. Mặc dù có thể áp dụng phủ bảo vệ chống nước, nhưng gỗ thật vẫn có thể bị biến dạng nếu tiếp xúc với nước lâu dài.

4. Giá cả và lắp đặt:

- **Ốp trần nhựa giả gỗ:** Thường rẻ hơn so với gỗ thật và dễ lắp đặt hơn, có thể là một lựa chọn kinh tế và tiện lợi cho các dự án xây dựng.
- **Ốp trần gỗ thật:** Thường đắt hơn và đòi hỏi kỹ thuật lắp đặt cao hơn. Tuy nhiên, với vẻ đẹp tự nhiên và sự bền bỉ, gỗ thật có thể là một đầu tư lâu dài cho không gian nội thất.

Khi lựa chọn giữa ốp trần nhựa giả gỗ và ốp trần gỗ thật, bạn nên xem xét yêu cầu cụ thể của dự

17. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể chống âm không?

- Ốp trần nhựa giả gỗ thường có khả năng chống âm tốt, đặc biệt là so với các loại vật liệu khác như gỗ thật. Vật liệu nhựa PVC hoặc vinyl thường được sử dụng để sản xuất ốp trần nhựa giả gỗ, và chúng có đặc tính chống nước và chống ẩm tự nhiên. Với các biện pháp phòng tránh và bảo dưỡng thích hợp, ốp trần nhựa giả gỗ có thể là một lựa chọn lý tưởng cho các khu vực ẩm ướt như nhà tắm hoặc nhà bếp.

18. Ốp trần nhựa giả gỗ có cách âm tốt không?

- Ốp trần nhựa giả gỗ không cung cấp khả năng cách âm tốt như một số vật liệu cách âm chuyên biệt khác như bông khoáng hay vật liệu chống ồn. Tuy nhiên, nó có thể cung cấp một số lượng nhất định của cách âm, đặc biệt là so với các loại ốp trần không có khả năng cách âm.

19. Có mất nhiều thời gian để thay thế ốp trần nhựa giả gỗ hỏng không?

- Thời gian cần thiết để thay thế ốp trần nhựa giả gỗ hỏng phụ thuộc vào một số yếu tố như kích thước của khu vực cần thay thế, mức độ hỏng hóc của ốp trần, và kỹ năng của người thay thế. Tuy nhiên, thay thế ốp trần nhựa giả gỗ thường không mất nhiều thời gian như việc thay thế các loại ốp trần khác như gỗ thật hay vật liệu composite phức tạp hơn.

20. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể được tái chế không?

- Ốp trần nhựa giả gỗ có thể được tái chế trong một số trường hợp, nhưng khả năng này phụ thuộc vào loại vật liệu nhựa cụ thể được sử dụng trong quá trình sản xuất ốp trần và cách thức xử lý và tái chế của các nhà sản xuất và cơ sở tái chế.

21. Loại bảo hành nào thường được cung cấp cho ốp trần nhựa giả gỗ?

	- Bảo hành cho ốp trần nhựa giả gỗ thường phụ thuộc vào nhà sản xuất và nhà cung cấp cụ thể, cũng như điều khoản và điều kiện trong hợp đồng mua bán.
22. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể cung cấp cách nhiệt không?	- Ốp trần nhựa giả gỗ không phải là vật liệu cách nhiệt chính xác, nhưng có thể cung cấp một số lượng nhất định của tính cách nhiệt, tùy thuộc vào đặc tính cụ thể của vật liệu nhựa và cách lắp đặt.
23. Có nên sử dụng ốp trần nhựa giả gỗ trong các khu vực có thay đổi nhiệt độ lớn không?	- Việc sử dụng ốp trần nhựa giả gỗ trong các khu vực có thay đổi nhiệt độ lớn cần được xem xét kỹ lưỡng, và việc chọn lựa vật liệu nên dựa trên điều kiện cụ thể của từng khu vực và yêu cầu của dự án.
24. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể giúp giảm tiếng ồn không?	- Ốp trần nhựa giả gỗ không phải là một vật liệu cách âm chuyên biệt, nhưng có thể cung cấp một số lượng nhất định của tính cách âm, đặc biệt khi được kết hợp với các biện pháp cách âm phụ trợ và cách lắp đặt phù hợp.
25. Có cần phải chống ẩm mốc cho ốp trần nhựa giả gỗ không?	- Ốp trần nhựa giả gỗ không cần phải chống ẩm mốc trực tiếp. Tuy nhiên, việc duy trì môi trường khô ráo và sạch sẽ cũng như lựa chọn vật liệu chống ẩm có thể giúp ngăn chặn sự phát triển của ẩm mốc và các vấn đề khác liên quan đến độ ẩm.
26. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể chịu được ánh sáng mặt trời không?	- Phần lớn các loại ốp trần nhựa giả gỗ có khả năng chịu được ánh sáng mặt trời hay không là do việc chọn vật liệu gỗ nhựa phù hợp với vị trí trần lắp đặt trong nhà hay ngoài trời, việc chọn lựa sản phẩm chất lượng và thực hiện bảo dưỡng định kỳ là mối quan trọng để đảm bảo tuổi thọ và vẻ đẹp của sản phẩm trong thời gian dài.
27. Có những yếu tố nào ảnh hưởng đến sự lựa chọn của khách hàng khi chọn ốp trần nhựa giả gỗ?	- Khi lựa chọn ốp trần nhựa giả gỗ, khách hàng thường xem xét một loạt các yếu tố như thẩm mỹ, giá cả, độ bền, dễ dàng lắp đặt, khả năng chống ẩm và sự đa dạng về màu sắc và hoa văn.
28. Ốp trần nhựa giả gỗ Có phải là sản phẩm dễ lắp đặt không, và có cần kỹ thuật đặc biệt không?	

Óp trần nhựa giả gỗ thường là sản phẩm dễ lắp đặt và không đòi hỏi kỹ thuật đặc biệt. Dưới đây là một số lý do:

1. **Nhẹ và dễ cắt:** Óp trần nhựa giả gỗ thường nhẹ hơn so với gỗ thật, giúp việc vận chuyển và lắp đặt trở nên dễ dàng hơn. Họ cũng thường được thiết kế dễ cắt và tùy chỉnh kích thước, cho phép bạn dễ dàng cắt chúng để phù hợp với kích thước và hình dạng của không gian cụ thể.
2. **Hệ thống gắn kết đơn giản:** Sản phẩm thường đi kèm với hệ thống gắn kết đơn giản như dán hoặc gắn chặt, không đòi hỏi kỹ thuật đặc biệt. Điều này cho phép người dùng tự lắp đặt mà không cần phải thuê kỹ thuật viên chuyên nghiệp.
3. **Hướng dẫn lắp đặt chi tiết:** Sản phẩm thường đi kèm với hướng dẫn lắp đặt chi tiết và dễ hiểu, giúp người dùng thực hiện quy trình lắp đặt một cách dễ dàng và nhanh chóng. Điều này giúp giảm thiểu sự phụ thuộc vào kỹ thuật viên chuyên nghiệp và tiết kiệm chi phí.
4. **Không đòi hỏi công cụ đặc biệt:** Thông thường, việc lắp đặt óp trần nhựa giả gỗ không đòi hỏi sử dụng các công cụ đặc biệt. Các công cụ cơ bản như cưa, thước, máy khoan và dụng cụ đo có thể được sử dụng để hoàn thành quá trình lắp đặt.

Tuy nhiên, mặc dù lắp đặt óp trần nhựa giả gỗ thường đơn giản, việc tuân thủ hướng dẫn lắp đặt cụ thể của nhà sản xuất và thực hiện các biện pháp bảo vệ và an toàn là rất quan trọng. Đảm bảo rằng bạn đã đọc kỹ hướng dẫn và tuân thủ các hướng dẫn an toàn khi lắp đặt sản phẩm.

29. Ốp trần nhựa giả gỗ có thể tùy chọn kích thước sản phẩm để phù hợp với không gian của tôi không?

- Có, phần lớn các sản phẩm ốp trần nhựa giả gỗ thường có thể được tùy chỉnh kích thước để phù hợp với không gian cụ thể của bạn. Điều này cho phép bạn có thể có các bản vẽ và kích thước đặc biệt để đáp ứng yêu cầu cụ thể của dự án của mình. Tùy thuộc vào nhà sản xuất và sản phẩm cụ thể, khả năng tùy chỉnh kích thước có thể thay đổi. Đề nghị liên hệ trực tiếp với nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp để biết thêm chi tiết và tùy chọn tùy chỉnh của sản phẩm

30. Ốp trần nhựa giả gỗ có cung cấp mẫu thử trước để tôi có thể kiểm tra với không gian của mình không?

- Có, nhiều nhà sản xuất và nhà cung cấp ốp trần nhựa giả gỗ thường cung cấp mẫu thử trước để bạn có thể kiểm tra và so sánh với không gian của mình trước khi quyết định mua. Việc này giúp bạn có cái nhìn trực tiếp về màu sắc, hoa văn và chất lượng của sản phẩm trước khi quyết định lựa chọn cuối cùng.

